

Số: 10 /NQ-HĐND

Phường Quảng Trị, ngày 11 tháng 9 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về chỉ tiêu biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND phường Quảng Trị năm 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG QUẢNG TRỊ
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Quyết định số 1131/QĐ-UBND ngày 27/8/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc giao biên chế công chức, số lượng người làm việc và chỉ tiêu hợp đồng đối với các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc khối chính quyền địa phương năm 2025;

Xét Tờ trình số 684/TTr-UBND ngày 04/9/2025 của UBND phường Quảng Trị về việc đề nghị HĐND phường xem xét, thông qua Nghị quyết về chỉ tiêu biên chế công chức, số lượng người làm việc đối với các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND phường Quảng Trị năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 68/BC-BVHXXH, ngày 10/9/2025 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND phường, về thẩm tra các văn bản trình kỳ họp thứ 2, HĐND phường Quảng Trị khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 và ý kiến thảo luận của Đại biểu HĐND phường tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chỉ tiêu biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng theo Nghị định 111 trong các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND phường Quảng Trị năm 2025 như sau:

1. Biên chế công chức: 106 chỉ tiêu.
2. Số người làm việc hưởng lương ngân sách nhà nước:
 - Từ ngày 01/7/2025: 369 chỉ tiêu.
 - Trước ngày 01/01/2026: 363 chỉ tiêu.
3. Số người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp: 15 chỉ tiêu.
4. Hợp đồng theo Nghị định 111: 04 chỉ tiêu
(Chi tiết tại phụ lục số 01, 02 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân phường Quảng Trị tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, giao Ủy ban nhân dân phường chủ động điều chỉnh chỉ tiêu biên chế công chức, số người làm việc hưởng lương ngân sách nhà nước giữa các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân phường khi có vấn đề phát sinh; báo cáo Thường trực HĐND phường theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân phường, các Ban của Hội đồng nhân dân phường, đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân phường Khóa I thông qua tại kỳ họp thứ Hai, ngày 11/9/2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ tỉnh;
- BTV Đảng ủy phường;
- TT HĐND phường;
- UBND phường;
- Các cơ quan chuyên môn, Trường học trực thuộc;
- Trang thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, LT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Khánh Vũ





PHỤ LỤC: 01
GIAO CHỈ TIÊU SỐ NGƯỜI LÀM VIỆC, HỢP ĐỒNG THEO NGHỊ ĐỊNH 111
CHO CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC UBND PHƯỜNG NĂM 2025
(Ban hành kèm theo Nghị Quyết số 10 /NQ-HĐND ngày 11 tháng 9 năm 2025 của HĐND phường Quảng Trị)

TT	Tên đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND phường Quảng Trị	Số người làm việc hưởng lương ngân sách nhà nước		Số lượng người làm việc hưởng lương nguồn thu sự nghiệp	Hợp đồng theo Nghị định 111
		Từ 01/7/2025	Trước 01/01/2026		
1	Trường Mầm non Thành Cổ	26	26		
2	Trường Mầm non Hoa Mai	16	15		
3	Trường Mầm non Hương Sen	16	16		
4	Trường Mầm non Hoa Hồng	20	20		
5	Trường Mầm non Hoa Phượng	11	11		
6	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi	35	35		
7	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	29	29		
8	Trường TH&THCS Lương Thế Vinh	39	39		
9	Trường TH&THCS Lý Tự Trọng	51	50		
10	Trường TH&THCS Hải Lệ	41	40		
11	Trường TH&THCS Nguyễn Tất Thành	26	25		
12	Trường THCS Thành Cổ	42	41		
13	Ban QLDA, PTQĐ, CCN&DVCI	5	05	15	
14	Trung tâm VH-TT-TDTT	12	11		02
	TỔNG CỘNG	369	363	15	02

PHỤ LỤC: 02
GIAO CHỈ TIÊU BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC, HỢP ĐỒNG THEO NGHỊ ĐỊNH 111
CHỖ CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN, TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH THUỘC UBND
PHƯỜNG NĂM 2025
(Ban hành kèm theo Nghị Quyết số 10 /NQ-HĐND ngày 11 tháng 9 năm 2025
của HĐND phường Quảng Trị)

TT	Tên cơ quan, đơn vị trực thuộc	Chỉ tiêu biên chế giao (Từ 01/7/2025)	Hợp đồng theo Nghị định 111
1	Thường trực HĐND và các Ban HĐND	07	
2	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân	03	
3	Văn phòng HĐND&UBND	20	02
4	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	27	
5	Phòng Văn hóa - Xã hội	23	
6	Trung tâm phục vụ hành chính công	20	
7	Ban Chỉ huy Quân sự	6	
	TỔNG CỘNG	106	02